

Đại Mỗ, ngày 24 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai dự toán năm 2026

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND Phường Đại Mỗ về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách biên chế, hành chính, sự nghiệp; khoa học công nghệ năm 2026 của Phường Đại Mỗ;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-THTV ngày 24/12/2025 của Trường tiểu học Trung Văn về việc công khai số liệu dự toán năm 2026.

Trường Tiểu học Trung Văn thông báo:

1. Nội dung: Công khai dự toán năm 2026 của Trường tiểu học Trung Văn

(Có biểu mẫu đính kèm)

2. Thời gian công khai: Kể từ ngày 24/12/2025 đến ngày 30/3/2026

3. Địa điểm công khai: Niêm yết tại trụ sở Trường tiểu học Trung Văn, công khai trên trang thông tin điện tử của trường

Trường Tiểu học Trung Văn xin thông báo để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận

- Các tổ CM
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Giang Thanh Thủy

Giang Thanh Thủy

Đơn vị: Trường Tiểu học Trung Văn
Chương: 822

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 572/QĐ-THTV ngày 24/12/2025 của trường TH Trung Văn)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp khác	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	17.643.950.000
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	17.643.950.000
3.1	Kinh phí chi quỹ lương và chi thường xuyên	10.458.460.000
3.2	Kinh phí cải cách tiền lương	3.276.000.000
3.3	Kinh phí chi tiền thưởng theo NĐ73	497.000.000
3.4	Kinh phí chi hỗ trợ chi phí học tập	4.050.000
3.5	Kinh phí chi hỗ trợ tiền ăn bán trú cho học sinh theo NQ18/2025/NQ-HĐND	3.408.440.000

KẾ TOÁN



Đỗ Thị Hồng Vân

HIỆU TRƯỞNG



Giang Thanh Thuỷ